# ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Số: 1579/NQ-UBTVQH15

# CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2025

NGHI QUYÉT

Phê chuẩn Phó Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội khóa XV

# UY BAN EHU ONG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hột số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 178/2025/QH15 ngày 18/02/2025 của Quốc hội về việc tổ chức các cơ quan của Quốc hội;

Căn cử Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cử Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát;

Xét đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội khóa XV tại Tờ trình số 39/TTr-UBQPANĐN15-m ngày 28/3/2025 và Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội khóa XV tại Tờ trình số 20/TTr-UBCTĐB15-m ngày 31/3/2025,

### **QUYÉT NGHỊ:**

- Điều 1. Phê chuẩn ông Nguyễn Quốc Hùng, đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Nam, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại giữ chức Phó Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội khóa XV.
- Điều 2. Trong thời gian giữ chức Phó Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội khóa XV, ông Nguyễn Quốc Hùng được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,30.

Điều 3. Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội khóa XV, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội khóa XV, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Nguyễn Quốc Hùng theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký

#### Nơi nhân:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch Quốc hội;
- Các Phó Chủ tịch Quốc hội;
- Ban Bí thư:
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các Ủy ban của QH;
- VPĐUQH, BTCĐUQH; /
- VPQH (Vu KHTC, Vu TT, CQT, Vu CĐS);
- Luu: HC, CTĐB.

